

# CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC

## (1991-1995)

Bước vào thập kỉ 90 của thế kỉ XX, tình hình thế giới có nhiều biến động to lớn, tác động sâu sắc đến đời sống chính trị và công cuộc đổi mới của nhân dân ta. Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu ngày càng lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội nghiêm trọng. Các thế lực thù địch tăng cường thực hiện âm mưu "diễn biến hoà bình", kích động việc thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng, xoá bỏ sự lãnh đạo của Đảng, truyền bá tư tưởng, văn hoá đồi trụy, độc hại, đưa lực lượng gián điệp, biệt kích vào phá hoại nước ta; cấu kết với bọn phản động và các phần tử xấu trong nước tăng cường hoạt động hòng lật đổ chế độ. Nhiệm vụ bảo vệ đất nước còn nặng nề. Ở trong nước, khủng hoảng kinh tế - xã hội vẫn chưa chấm dứt.

Khó khăn hàng đầu phải giải quyết là tạo ra nguồn cân đối về vật chất, tài chính, mở rộng thị trường tiêu thụ, đáp ứng mục tiêu ổn định và phát triển kinh tế, khắc phục lạm phát đang ở mức cao. Trong khi đó, về cơ bản ta chưa có tích lũy từ nội bộ nền kinh tế, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn hàng triệu người, trong đó số đông là thanh niên, chưa có việc làm hoặc việc làm chưa ổn định. Trật tự, kỉ cương còn lỏng lẻo;

tiêu cực và tham nhũng còn nhiều...

Bên cạnh những khó khăn, phức tạp của tình hình quốc tế và trong nước, chúng ta có thuận lợi mới. Quan hệ đối ngoại của nước ta ngày càng mở rộng, trong đó quan hệ với một số nước gần đây có một số cải thiện, mở ra triển vọng từng bước bình thường hoá. Điều đó tạo thêm khả năng để chúng ta mở rộng thị trường, tham gia ngày càng sâu hơn vào sự phân công lao động quốc tế, thu hút nguồn vốn và kĩ thuật, học hỏi kinh nghiệm của thế giới để xây dựng đất nước. Đường lối đổi mới của Đảng được đông đảo nhân dân ủng hộ, đã thu được những thành tựu bước đầu rất quan trọng và những kinh nghiệm rất quý báu. Cục diện chính trị nước ta ổn định. Nước ta có nhiều tiềm năng để phát triển. Đó là đội ngũ lao động và cán bộ khoa học kĩ thuật cần cù, thông minh, sáng tạo; là khả năng thâm canh, tăng vụ và mở rộng diện tích trong nông nghiệp, phát triển nghề rừng và thủy sản còn lớn...

Xuất phát từ tình hình trên và căn cứ vào mục tiêu của chặng đầu thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội (do Đại hội VI đề ra), Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (24 - 27-6-1991) xác định *"mục tiêu tổng quát của 5 năm tới là vượt qua khó khăn thử thách, ổn định và phát triển kinh tế- xã hội, tăng cường ổn định chính trị, đẩy lùi tiêu cực và bất công xã hội, đưa nước ta cobản ra khỏi tình trạng khủng hoảng hiện nay"* .

Các mục tiêu cụ thể phải đạt tới là:

- Tiếp tục kiểm chế và đẩy lùi lạm phát, giữ vững và phát triển sản xuất, bắt đầu có tích lũy từ nội bộ nền kinh tế.

- Tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động, giảm mạnh nhịp độ tăng dân số.

- Ổn định và từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Bảo đảm tiền lương tối thiểu đáp ứng được nhu cầu thiết yếu của người lao động, ngăn chặn thu nhập phi pháp và bất công. - Tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể nhân dân, đổi mới tổ chức và cán bộ.

- Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự và an toàn xã hội, bảo vệ thành quả cách mạng.

Ngoài việc xác định mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm (1991 - 1995), Đại hội VII còn thông qua "*Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*", "*Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế xã hội đến năm 2000*". nĐại hội long trọng tuyên bố: Việt Nam muốn là bạn của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển. Bước vào kế hoạch 5 năm 1991 - 1995, bối cảnh quốc tế có

những thay đổi lớn ảnh hưởng đến nước ta. Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ. Nguồn vay bên ngoài giảm mạnh, sự ưu đãi về giá đã chấm dứt, nợ nước ngoài phải trả hằng năm tăng lên. Thị trường xuất khẩu và nhập khẩu cũng như nhiều chương trình hợp tác kinh tế và nhiều hợp đồng lao động bị đảo lộn. Trong một thời gian ngắn, chúng ta phải chuyển một phần đáng kể khối lượng buôn bán từ các thị trường truyền thống sang các thị trường mới; chịu những tác động lớn về biến động cung - cầu và giá cả của thị trường thế giới. Trong khi đó, M vẫn tiếp tục cấm vận. Một số thế lực thù địch đẩy mạnh những hoạt động gây mất ổn định chính trị và bạo loạn lật đổ. Nước ta một lần nữa lại đứng trước những thử thách hiểm nghèo.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta kiên trì đường lối đổi mới, ra sức thực hiện Nghị quyết của Đại hội VII, vượt qua khó khăn, trở ngại, vươn lên giành được thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực.

- Thành tựu lớn có ý nghĩa rất quan trọng là đã đẩy lùi một bước căn bản tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội. Tình trạng đình đốn trong sản xuất, rối ren trong lưu thông được khắc phục. Trong 5 năm 1991 - 1995, kinh tế tăng trưởng nhanh, nhịp độ tăng bình quân hằng năm về tổng sản phẩm trong nước (GDP) đạt 8,2% (kế hoạch là 5,5 - 6,5%), về sản xuất công nghiệp là 13,3%, sản xuất nông nghiệp là 4,5%, kim ngạch xuất

khẩu 20% 1. Lạm phát bị đẩy lùi từ 774,7% (năm 1986) xuống còn 67,1% (năm 1991), 12,7% (năm 1995). Đầu tư toàn xã hội bằng nguồn vốn trong và ngoài nước so với GDP năm 1990 là 15,8%, năm 1995 là 27,4% 2. Lương thực không những đáp ứng đủ cho nhu cầu trong nước, mà còn xuất khẩu được mỗi năm khoảng 2 triệu tấn gạo 3. Nhiều công trình thuộc kết cấu hạ tầng và cơ sở công nghiệp trọng yếu được xây dựng, tạo thêm sức mạnh vật chất và thế cân đối mới cho bước phát triển tiếp theo.

Hoạt động khoa học và công nghệ gắn bó chặt chẽ với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong cơ chế thị trường. Quan hệ sản xuất được điều chỉnh phù hợp hơn với yêu cầu phát triển của lực lượng sản xuất. Nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lí của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được xây dựng. Thành tựu thứ hai là đã tạo được một số chuyển biến tích cực về mặt xã hội. Đời sống vật chất của phần lớn nhân dân được cải thiện. Số hộ có thu nhập trung bình và số hộ giàu tăng lên, số hộ nghèo ngày càng giảm. Mỗi năm thêm hơn 1 triệu lao động có việc làm. Nhiều nhà ở và đường giao thông được nâng cấp và xây dựng mới ở cả nông thôn và thành thị. Trình độ dân trí và mức hưởng thụ văn hoá của nhân dân được nâng lên. Sự nghiệp giáo dục, đào tạo, chăm sóc sức khoẻ, các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao, thông tin đại chúng... đều có những mặt phát triển và tiên bộ: Người lao động được giải phóng khỏi ràng buộc của nhiều cơ chế không hợp lí, phát huy được quyền làm chủ

và tính năng động sáng tạo, chủ động hơn trong tìm việc làm, tăng thu nhập. Chủ trương đền ơn đáp nghĩa đối với những người có công với nước được toàn dân hưởng ứng; phong trào xoá đói giảm nghèo và các hoạt động từ thiện ngày càng mở rộng, trở thành một nét đẹp trong đời sống xã hội nước ta. Lòng tin của nhân dân vào chế độ và tiền đồ của đất nước, vào Đảng và Nhà nước được nâng lên.

Thành tựu thứ ba là tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng và an ninh. Trong những năm 1991 - 1995, chúng ta đã giữ vững ổn định chính trị, độc lập chủ quyền và môi trường hoà bình của đất nước, tạo điều kiện thuận lợi cơ bản cho công cuộc đổi mới. Đảng đã định rõ phương hướng, nhiệm vụ và quan điểm chỉ đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc điều chỉnh chiến lược quốc phòng, an ninh. Các nhu cầu củng cố quốc phòng, an ninh, cải thiện đời sống lực lượng vũ trang được đáp ứng tốt hơn. Chất lượng cũng như sức chiến đấu của quân đội và công an được nâng lên. Thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân được củng cố. Thành tựu thứ tư là thực hiện có kết quả một số đổi mới quan trọng về hệ thống chính trị.

Trên cơ sở *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, chúng ta đã từng bước cụ thể hoá đường lối đổi mới trên các lĩnh vực, củng cố Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, tăng cường

vai trò lãnh đạo của Đảng trong xã hội; đã ban hành Hiến pháp năm 1992; sửa đổi, bổ sung và ban hành mới nhiều văn bản pháp luật quan trọng, tiến hành cải cách một bước nền hành chính Nhà nước, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, xã hội từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đạt hiệu quả thiết thực hơn. Quyền làm chủ của nhân dân trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, chính trị, tư tưởng, văn hoá được phát huy. Các tầng lớp nhân dân, đồng bào các dân tộc ngày càng gắn bó với nhau trong sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh. Đồng bào ta ở nước ngoài cũng ngày càng quan tâm và hướng về Tổ quốc.

- Thành tựu thứ năm là phát triển mạnh mẽ quan hệ đối ngoại, phá thế bị bao vây cấm vận, tham gia tích cực vào đời sống cộng đồng quốc tế. Trong 5 năm 1991 - 1995, chúng ta đã triển khai tích cực và năng động đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, đa phương hoá, đa dạng hoá; khôi phục và mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác nhiều mặt với Trung Quốc; tăng cường quan hệ hữu nghị, đoàn kết đặc biệt với Lào; xây dựng quan hệ tốt với Campuchia; phát triển quan hệ với các nước trong khu vực. Nước ta trở thành thành viên của tổ chức ASEAN (7-1995), củng cố quan hệ hữu nghị truyền thống với nhiều nước;